

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

Bản án số: 37 /2023/HNGĐ-ST

Ngày: 07/3/2023

V/v "Tranh chấp ly hôn và nuôi
con"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Tấn P

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Văn N

2. Bà Huỳnh Kim P

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Hồ Quê T – Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện LH,
tỉnh VL

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LH tham gia phiên tòa:* Không tham
gia

Trong ngày 07 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện LH, tỉnh VL
xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 664/2022/TLST-HNGĐ
ngày 06 tháng 12 năm 2022 về việc “Tranh chấp ly hôn và nuôi con” theo Quyết định
đưa vụ án ra xét xử số 25/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2023, giữa các
đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H sinh năm 2002; Địa chỉ: ấp BL, xã AB, huyện
LH, tỉnh VL.

2. Bị đơn: Anh Trần Thanh C, sinh năm 1994; Địa chỉ: ấp BL, xã AB, huyện LH,
tỉnh VL.

NỘI DUNG VỤ ÁN

*Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn
Thị H trình bày:* Qua thời gian tìm hiểu, quen biết nhau chị Nguyễn Thị H và anh Trần
Thanh C đã tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới. Đăng ký kết hôn ngày 12/01/2021 tại
UBND xã AB, huyện LH, tỉnh VL. Sau khi cưới nhau vợ chồng về sống chung với gia
đình anh C.

Thời gian chung sống với nhau cũng hạnh phúc đến năm 2022 thì bắt đầu phát
sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống nên cả hai thường hay cự cãi nhau và cũng
không có tiếng nói chung, không còn yêu thương và quan tâm chăm sóc cho nhau nữa.

Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, mâu thuẫn ngày càng gay gắt, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Thanh C.

Về con chung: có 01 người con chung tên: Trần Nguyễn Gia P, sinh ngày 06/7/2022. Hiện nay đang sống chung với anh C. Khi ly hôn chị H yêu cầu được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra không có ý kiến và yêu cầu gì khác.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Trần Thanh C trình bày: Anh C thống nhất lời trình bày của chị H về quan hệ hôn nhân và con chung. Hiện nay anh C là người trực tiếp nuôi dưỡng con. Giữa hai vợ chồng không có mâu thuẫn gì nên không đồng ý ly hôn. Trong trường hợp Tòa án giải quyết ly hôn thì anh C yêu cầu được nuôi con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra không có ý kiến và yêu cầu gì khác.

* Tại phiên tòa hôm nay: có mặt các đương sự.

- Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: vẫn bảo lưu ý kiến và yêu cầu của mình. Cháu P vẫn sống chung với anh C và cháu bú sữa bình từ lúc nhỏ. Chị H hiện nay phụ việc nhà tại xã ĐP và học nghề trang điểm đi từ 06 giờ cho đến 21 giờ mới về.

- Bị đơn anh Trần Thanh C trình bày: vẫn bảo lưu ý kiến của mình và yêu cầu nuôi con nếu Tòa án giải quyết cho chị H ly hôn với anh C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Thanh C quen biết nhau rồi tiến đến hôn, đăng ký kết hôn ngày 12/01/2021 tại Ủy ban nhân dân xã AB, huyện LH, tỉnh VL. Căn cứ vào Điều 9 Luật Hôn nhân & gia đình năm 2014 đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận.

Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn, Tòa án xét thấy: Chị H và anh C phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không tìm được tiếng nói chung

dẫn đến vợ chồng không còn sống chung từ tháng 10 năm 2022 cho đến nay. Xét mâu thuẫn giữa hai bên đã trầm trọng không thể hàn gắn lại được với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên Tòa án chấp nhận cho chị H được ly hôn với anh C là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về con chung: có con chung tên Trần Nguyễn Gia P, sinh ngày 06/7/2022, hiện tại đang sống chung với anh C. Xét chị H yêu cầu nuôi con chung là không có cơ sở để chấp nhận, bởi vì cháu P được bị đơn nuôi dưỡng từ khi chị H về cha mẹ ruột sống cho đến nay. Tại phiên tòa chị H thừa nhận cháu P bú bằng sữa bình và chị hiện nay đi phụ việc nhà từ 06 giờ cho đến 21 giờ. Trong thời gian không còn sống chung chị H chỉ đến thăm cháu P một lần. Mặc khác anh C cũng không đồng ý giao con chung cho chị H nuôi dưỡng. Căn cứ Án lệ số 54/2022/AL về xác định quyền nuôi con dưới 36 tháng tuổi trong trường hợp người mẹ không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con là *“trong vụ án hôn nhân và gia đình có tranh chấp về quyền nuôi con dưới 36 tháng tuổi; người mẹ tự ý bỏ đi từ khi con còn rất nhỏ, không quan tâm đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; người có được người cha nuôi dưỡng, chăm sóc trong điều kiện tốt và đã quen với điều kiện, môi trường sống đó”* và khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014. Do đó Tòa án tiếp tục giao con chung cho bị đơn tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Anh C không yêu cầu cấp dưỡng nên không xét.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Nguyên đơn nên phải chịu toàn bộ án phí giải quyết vụ án hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

- Áp dụng Điều 9, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Án lệ số 54/2022/AL ngày 07 tháng 9 năm 2022 về xác định quyền nuôi con dưới 36 tháng tuổi trong trường hợp người mẹ không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con.

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị H.

2. Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Trần Thanh C.

3. Về con chung: Tiếp tục giao cháu Trần Nguyễn Gia P, sinh ngày 06/7/2022 cho anh Trần Thanh C trực tiếp chăm nom, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Nguyễn Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền tới lui, chăm sóc giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

4. Về tài sản chung: Không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

5. Về nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

6. Về án phí: Buộc nguyên đơn nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ từ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp theo biên lai thu số 0004548 ngày 06/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện LH, tỉnh VL.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKS nhân dân huyện Long Hồ;
- Chi cục THADSHLH;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Huỳnh Tấn Phong